TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 31/7/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quý Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Anh- Bí thư Đoàn TNCSHCM huyện Ninh Giang;

2. Ông Phạm Huy Điệu- Cán bộ hưu trí thị trấn Ninh Giang.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Loan- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến- Kiểm sát viên.

Những người tiến Hnh tố tụng tại điểm cầu tHnh phần:

Ông Nguyễn Tiến Linh- Thư ký- Toà án nhân dân huyện Ninh Giang;

Ông Nguyễn Quang Đại- Kiểm sát viên- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang;

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương và điểm cầu tHnh phần NH tạm giữ Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST- HS, ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Tuấn A, sinh ngày 27/8/2006 tại Hải Dương; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Công G, sinh năm 1980 và bà Đàm Thị D, sinh năm 1987; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính số 41/QĐ-XPHC,

ngày 20/4/2023 của Trưởng công an huyện Ninh Giang xử phạt 1.250.000 đồng về Hnh vi "dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản". Ngày 30/5/2023 đã chấp Hnh xong. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/4/2023 đến nay tại nH tạm giữ- công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại điểm cầu tHnh phần NH tạm giữ- công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Đàm Thị D, sinh năm 1987; Có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Ư – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý NH nước tỉnh Hải Dương. Có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

2. Bị hại: Anh Nguyễn Thanh H, sinh ngày 26/4/2006; Có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1984; Có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

Đều ở địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương

3. Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị D1; Anh Trần Xuân T, sinh ngày 01/12/2007; Người đại diện hợp pháp của anh T: Bà Nguyễn Thị M; Anh Phạm Đình D2, sinh ngày 02/01/2006; Người đại diện hợp pháp của anh D2: Bà Nguyễn Thị Ch; Chị Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 16/4/2008; Người đại diện hợp pháp của chị B: Ông Nguyễn Tiến B1. Anh T, anh D2, bà Ch có mặt tại điểm cầu trung tâm; Chị D1, bà M, chị B, ông B1 vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 28/3/2023 Trần Tuấn A, Nguyễn Thanh H2, Trần Xuân T, sinh ngày 01/12/2007 ở thôn 1, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Văn K, sinh ngày 07/11/2007 ở thôn 3, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương; Phạm Huy H2, sinh ngày 05/12/2007 ở thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Hồng S, sinh ngày 16/10/2007 ở thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương cùng nhau đi đến cổng Ủy ban nhân dân (UBND) xã N chơi. Tại đây Tuấn A mượn điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS màu vàng hồng của H để gọi cho bạn nhưng không gọi được. Tuấn A cầm điện thoại đi cùng T về nhà để lấy đồ. Khi về nhà, Tuấn A đi lên tầng 2 còn T đợi ở tầng 1, lúc này Tuấn A nảy sinh ý định

chiếm đoạt điện thoại của H, Tuấn A đã tắt nguồn và giấu điện thoại của H ở nóc tủ quần áo, Tuấn A ý định nếu H hỏi thì sẽ bảo bị rơi, không biết ở đâu. T không biết việc Tuấn A cất giấu điện thoại. Cất điện thoại xong, Tuấn A và T đi quay lại cổng UBND xã N, trên đường đi Tuấn A bị rơi điện thoại nhãn hiệu iPhone 6s Plus màu vàng hồng, bị vỡ màn hình ở đoạn gờ giảm tốc ngã ba vòng xuyến thôn V. T xuống nhặt điện thoại cho Tuấn A và để ở quán chị Nguyễn Thị D1, sinh năm 1996, ở thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến UBND xã N, H hỏi điện thoại đâu, thì Tuấn A nói dối *"không biết, chắc là bị rơi trên đường"* rồi rút điện thoại iPhone 6s plus của mình ra cho H thấy là điện thoại của Tuấn A cũng bị rơi vỡ màn hình, để tạo lòng tin với H. H bảo quay lại tìm trên đường xem có thấy không, cả nhóm cùng nhau đi tìm trên đường Tuấn A và T đi nhưng không tìm thấy điện thoại của H. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của Tuấn A cùng đi về quán cà phê Mộc ở thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương chơi. Tuấn A đưa điện thoại iPhone 6s Plus cho T cầm. Một lát sau H hỏi mượn điện thoại của Tuấn A nên T đưa cho H dùng gọi vào điện thoại của mình nhưng không có chuông. H để điện thoại của Tuấn A trên mặt bàn đá gần đó Tuấn A không biết H dùng điện thoại vào việc gì, không biết H dùng xong để điện thoại ở đâu. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Tuấn A bảo T *"tí cầm giúp điện thoại"* bảo H, K, T đi về ngã ba vòng xuyến gần nhà đợi rồi cùng về tìm điện thoại của H ở nhà Tuấn A, còn Tuấn A chở bạn gái về nhà ở thôn Tr, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương sau đó về nhà cùng tìm điện thoại do Tuấn A không nhớ việc dặn T cầm giúp điện thoại. Tuấn A đi hướng xã H đến thôn Tr, xã H. Còn K, H, T đi hướng 396 về nhà Tuấn A để tìm điện thoại của H. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, H, K, T theo lời Tuấn A vào nhà Tuấn A để tìm điện thoại của H. Khi tìm ở phòng ngủ của Tuấn A ở tầng 2 thì H phát hiện điện thoại iPhone XS màu vàng của mình đang ở trên nóc tủ quần áo của Tuấn A, đang ở trạng thái tắt nguồn, giấu ở dưới túi đựng chăn, màn và cặp. H cầm điện thoại của mình, cùng T, K sang quán nước chị D1 ngồi chơi. Sau đó H đi nhờ xe về nhà ở thôn Q, xã H. T, K vẫn ngồi ở quán nước chị D1. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày Tuấn A về nhà thấy cửa mở nên đi sang quán nước chị D1, thấy K, T đang ngồi chơi. Tuấn A hỏi *"H đâu"* thì được biết H vừa đi về nhà. Tuấn A bảo T chở đi đến nhà H. K bảo Tuấn A: *"Em để điện thoại của anh ở đây nhé"* nhưng Tuấn A không nghe thấy. Khi đi đến ngõ nhà H thì Tuấn A hỏi T *"nãy H vào nhà tao tìm điện thoại à"*, T bảo *"vâng"*. Tuấn A nhờ T gọi H ra ngoài nói chuyện. Gặp H, Tuấn A hỏi H *"mày đã thấy điện thoại chưa",* H muốn thử xem Tuấn A có thừa nhận giấu điện thoại không nên bảo *"chưa"*. Tuấn A hỏi *"thế điện thoại của tao đâu"*, H bảo: *"em không biết"*.Lúc này Tuấn A nghe thấy tiếng rung của điện thoại ở trong nhà H thì nghi H đã lấy được điện thoại, Tuấn A hỏi H: *"có chuông điện thoại ấy thi, mày lấy điện thoại về rồi đúng không",* H bảo: *"đấy là iPhone 5 của mẹ em"*. Tuấn A bảo: *"để tao vào tìm"*, Tuấn A và H cùng vào nhà, Tuấn A tìm trong nhà H nhưng không tìm thấy. H bảo Tuấn A đi ra ngoài

không sẽ bị bà của H mắng. Tuấn A đi ra ngoài cổng, bảo H*: "giờ điện thoại của tao thì tính làm sao"*. H bảo *"điện thoại của em mất, của anh mất thì em cũng không biết làm sao", "anh phải đi mượn cho em cái điện thoại khác"*. Tuấn A bảo *"ừ để tao đi mượn"*. Tuấn A rủ H đi ra quán nước để gọi nhờ điện thoại để mượn điện thoại cho H thì H bảo: *"Em đang nấu cơm không đi được"*. Sau đó Tuấn A đi ra ngõ thì gặp Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 2004, ở thôn Q là chị họ của H, Tuấn A mượn điện thoại của Ph, gọi sang Messenger của H nhưng không thấy ai nghe máy. Tuấn A đi ra đầu ngõ hỏi T *"H tìm được điện thoại rồi đúng không",* T bảo *"H tìm thấy điện thoại trên nóc tủ nH anh rồi"*. Tuấn A lại quay lại cổng nhà H, gọi H ra đầu ngõ. Tuấn A bảo H: *"mày có chắc chắn là chưa tìm được điện thoại không",* H khẳng định chưa tìm được. Tuấn A hỏi nhiều lần thì H vẫn khẳng định chưa tìm được. Tuấn A bảo *"có người bảo tao là mày tìm được rồi",* H im lặng một lúc rồi bảo *"thì vừa nãy em vào em tìm được rồi"*. H hỏi: *"Thế anh để điện thoại của em ở đâu",* Tuấn A nói: *"Tao để quên trên nóc tủ"*. Tuấn A hỏi *"tại sao mày không nhận mà mày bắt đền tao"*. H bảo: *"tại em tưởng anh chưa biết"*. Tuấn A bảo H cầm điện thoại ra rồi hỏi H: "*giờ điện thoại tao tính sao"*. H nói *"em cũng không biết em để ở đâu, hay là để ở giường"* của Tuấn A. Tuấn A bảo *"nếu không thấy điện thoại thì mày lên nói chuyện với bố tao", "mày đưa điện thoại cho tao để tao điện cho bố"*. H đưa điện thoại iPhone XS của H cho Tuấn A, Tuấn A vào messenger rồi gọi sang messenger của Tuấn A thì có chuông nhưng không ai nghe máy, Tuấn A cất điện thoại của H vào trong người và bảo H *"thế giờ xuống nhà tao đi tìm điện thoại"*. H bảo: *"Em đang nấu cơm không đi được" "thế đợi em bảo bà nấu cơm"*. Sau đó Tuấn A, T và H đi về nhà Tuấn A để tìm điện thoại của Tuấn A. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, T, Tuấn A, H đến nhà Tuấn A, T đi về nhà, Tuấn A và H vào nhà để tìm điện thoai iPhone 6s Plus nhưng không thấy. Tuấn A bảo H để lại điện thoại của H cho Tuấn A dùng *(tức là chuyển quyền sở hữu cho Tuấn A, thực tế lúc này Tuấn A đang giữ điện thoại iPhone XS của H)* nhưng H không đồng ý, Tuấn A bảo *"giờ mày không tìm được điện thoại của tao thì tao dùng điện thoại của mày",* H không đồng ý. Tuấn A bảo *"giờ mày viết giấy vay nợ tiền tao, khi nào tìm được điện thoại hoặc đưa tiền cho tạo mua máy khác thì tao đưa điện thoại cho mày"*. H đồng ý viết giấy nhận nợ, Tuấn A bảo *"giờ đi tìm chỗ xin giấy để viết giấy vay nợ"*, rồi Tuấn A với H đi ra quán chị D1. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Tuấn A và H vào quán của D1, gặp D1, Tuấn A bảo *"cho em xin tờ giấy"*. D1 nói *"không có giấy chỉ có bút thôi, sang xin Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 16/4/2008, ở cạnh quán chị D1*, Tuấn A bảo H*"mày sang xin giấy đi"*. Lúc này, D1 bảo *"Tuấn ơi, máy"* và Tuấn A nhìn thấy điện thoại của mình trên giỏ hàng xe đẩy trong quán D1 nên nháy mắt, lắc đầu với D1, mục đích Tuấn A ra hiệu cho D1 không nói gì thêm nữa. H hỏi D1 *"máy nào",* Tuấn A bảo *"không có máy nào cả",* D1 không nói thêm gì. H bảo *"giờ tìm điện thoại trong quán xem có thấy không"* Tuấn A chửi *"Địt mẹ vừa nãy thống nhất đi viết giấy giờ còn đi tìm điện*

thoại" rồi dùng tay phải vòng khóa cổ H, ghì kéo xuống dùng chân đá, dùng tay đấm 1-2 cái trúng vào đùi, người của H. Đánh xong, Tuấn A bảo H *"giờ mày có viết giấy nữa không, sang xin giấy"* là viết giấy nhận nợ, H không nói gì rồi sang nhà chú B1 xin giấy nhưng không được nên quay lại quán chị D1. Tuấn A bảo *"tao với mày sang xin"*, rồi Tuấn A và H sang xin được 1 tờ giấy cầm về quán chị D1. Lúc này, chị Đàm Thị Dựu *là mẹ Tuấn A* từ nhà đi sang quán của D1 để tìm Tuấn A, bảo Tuấn A đi về. Thấy vậy Tuấn A chở H đi ra đường trục Bắc Nam để đợi chị Dựu về mới quay lại. Khoảng 05 phút sau Tuấn A chở H quay lại quán chị D1. Tại đây, khi Tuấn A đang viết giấy vay nợ thì Phạm Đình D2, sinh năm 2006, ở V, H đang ngồi uống nước cùng Lê Đình Th, sinh năm 2006 ở thôn T, xã T ở quán chị D1 bảo: *"ai vay thì người ấy viết giấy".* Thấy vậy, Tuấn A bảo H sang xin tờ giấy khác để viết lại và vò tờ giấy Tuấn A đang viết vứt đi. Tuấn A và H sang xin B tờ giấy khác rồi ngồi luôn tại bàn nhựa trong quán bia của chú nhà B1. Tuấn A bảo với H: *"mày viết đi tao đọc cho",* Tuấn A đọc cho H viết nội dung giấy vay nợ: H vay Tuấn A 5.000.000 đồng có cắm gửi lại Tuấn A máy điện thoại iPhone XS với trị giá của điện thoại là 3.000.000 đồng. Hẹn ngày 28/3/2023 gửi lại Tuấn A số tiền còn lại 2.000.000 đồng và cam kết trả đúng hạn. Trong lúc viết thì có khách đến uống bia nên Tuấn A và H đi ra ngoài vỉa hè của quán nhà bia ngồi viết trên bàn nhựa. Sau khi viết xong Tuấn A và H cùng ký nhận vào tờ giấy do H viết, Tuấn A cầm tờ giấy còn H đi về. Sau đó, Tuấn A cũng đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 29/3/2023, H cùng ông Bùi Đình H3, sinh năm 1983, ở khu 1, TT. N là lái xe cùng H đến nhà Tuấn A để trả tiền và lấy điện thoại về. Khi đến nhà không gặp Tuấn A, H gặp Nguyễn Văn P, sinh ngày 11/02/2007, ở thôn An Lý, Hưng Long là bạn đang ở phòng Tuấn A, H nhờ Phong gọi cho Tuấn A thì thấy điện thoại iPhone 6s Plus của Tuấn A đổ chuông trên giường. Lúc này H biết Tuấn A không bị mất điện thoại. H và ông H đi về, trên đường về đến gần T Trung tâm giáo dục thường xuyên ở xã Hồng Phong thì gặp Tuấn A, H bảo trả tiền Tuấn A thì Tuấn A hẹn H tối đưa tiền. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, Tuấn A cùng Phong đến bán điện thoại iPhone 6s của Tuấn A cho anh Bùi Văn Cường, sinh năm 1985, HKTT: Ho Khê, Hưng Long với giá 350.000 đồng. Số tiền này Tuấn A đã tiêu xài hết. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/3/2023, H đi cùng Trần Quang Huy, *sinh ngày 26/6/2006 ở Quang Rực, Hồng Phong* gặp Tuấn A đi cùng Bùi Thiên Hợp, *sinh ngày 07/12/2005 ở Văn Diệm, Hưng Long* tại quán cà phê Mộc ở xã Hồng Phong. H và Tuấn A đi ra khu vực cổng quán, H đưa 2 triệu đồng cho Tuấn A để xin lại điện thoại, Tuấn A cất tiền vào túi quần. H bảo Tuấn A: *"Anh trả em điện thoai"*, Tuấn A bảo: *"ở giấy viết năm triệu thì phải trả năm triệu tao trả cho mày máy"*, Sau đó, H bảo: *"em chỉ đưa cho anh hai triệu thôi"*, Tuấn A bảo: *"thế giờ có trả hay không"*, thì H bảo: *"Thôi anh đưa em cái máy, em chỉ có hai triệu thôi",* Tuấn A tức giận vì H đến quán chị D1 có thể gây rắc rối cho người nH biết nên lao vào dùng chân, tay đấm, đá 1-2 cái vào đùi, bụng H. Trong khi đánh Tuấn

A nói: *"Mày có thích để cho anh chị tao biết không"*. H2 vào can đẩy Tuấn A ra. Tuấn A tiếp tục nói *"mày cầm nốt 3.000.000 đồng đây thì tao trả máy"*. Sau đó, Tuấn A tháo sim máy điện thoại Iphone XS, màu vàng hồng đưa cho H và bảo đưa cho bố rồi H đi về. Sau đó, Tuấn A đi về nhà. H trình báo cơ quan Công an hành vi Cướp tài sản của Tuấn A. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã triệu tập làm việc, Tuấn A thừa nhận hành vi vi phạm của mình; tự giác giao nộp 01 tờ giấy vay nợ giữa H và Tuấn A là bản gốc*;* giao nộp 01 điện thoại di động iPhone XS mà Tuấn A đang cất giấu của H. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã quản lý điện thoại iPhone 6s Plus mà Tuấn A đã bán cho anh Bùi Văn C.

Tại kết luận định giá tài sản số 17/KLĐG ngày 04/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng đã qua sử dụng, dung lượng 64GB, số IMEL1: 356169094385807, số IMEI 2: 356169094305219. Màn hình và pin điện thoại đã bị thay thế, không phải màn hình và pin nguyên bản. Chức năng mở khóa khuôn mặt (Face ID) không hoạt động. Ngoài ra các chức năng khác hoạt động bình thường. Điện thoại di động này được chủ sở hữu mua từ tháng 01/2023 với giá 5 triệu đồng đã qua sử dụng, chủ sở hữu trình bày tại thời điểm ngày 28/3/2023 điện thoại có giá khoảng 4 triệu đồng. Xác định tại thời điểm 28/3/2023 có giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng); giá trị 01 ốp lưng điện thoại không có nhãn hiệu, chất liệu bằng nhựa, mặt lưng trong suốt có một vòm tròn màu xanh , xung quanh viền ốp lưng màu xanh. Ốp được chủ sở hữu mua mới từ tháng 01/2023 với giá 30.000đồng, chủ sở hữu trình bày tại thời điểm 28/3/2023 có giá 5.000 đồng. Tại thời điểm ngày 28/3/2023 có giá 5.000 đồng. Tổng giá trị của các tài sản trên tại thời điểm ngày 28/3/2023 có giá là 3.505.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT- công an huyện Ninh Giang đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS, màu vàng, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng. Màn hình và pin điện thoại đã bị thay thế, không phải màn hình, pin nguyên bản. Chức năng mở khóa bằng khuôn mặt *(Face ID)* không hoạt động. Ngoài ra, các chức năng khác hoạt động bình thường; 01 ốp lưng điện thoại không có nhãn hiệu, chất liệu nhựa, mặt lưng trong suốt có một vòng tròn màu xanh; xung quanh viền ốp lưng màu xanh; 01 SIM điện thoại ghi nhãn "4G Viettel";

01 tờ giấy đề nội dung *"Giấy vay nợ"* do Tuấn A giao nộp, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đưa vào quản ký kèm theo hồ sơ vụ án; 01 điện thoại iPhone 6s Plus màu vàng hồng, số IMEI: 3532 9607 3088 061, đã qua sử dụng, màn hình đã bị vỡ *(do anh Bùi Văn Cường - chủ quán điện thoại giao nộp)*; 01 bút bi màu xanh bạc, có mực màu xanh, vẫn đang còn mực, trên bút có ghi chữ: "matixs FO-024". Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã nhập kho vật chứng Công an huyện Ninh Giang để bảo quản; 01 video camera tại quán cà phê Mộc, được sao

lưu trong 01 USB. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đưa vào quản ký kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Anh và gia đình bồi thường trả lại cho H số tiền 2.000.000 đồng và bồi thường thêm cho H 1.000.000 đồng vì Tuấn A đã có Hnh vi đánh, đấm H. Ngoài ra, gia đình Tuấn A đã khắc phục hoàn trả cho anh Bùi Văn Cường số tiền 350.000 đồng là số tiền Tuấn A đã bán điện thoại cho anh Cường. Vấn đề dân sự đã đươc giải quyết xong, bị hại và những người liên quan không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Cáo trạng số 38/CT- VKS- NG ngày 06/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Tuấn A về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội "Cướp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 38 BLHS; Xử phạt bị cáo Anh từ 25 đến 27 tháng tù, thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 05/4/2023. Hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Trả lại bị cáo Trần Tuấn A 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ; Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh bạc, mực màu xanh, vẫn đang còn mực, trên bút có ghi chữ: "matixs FO- 024"; Về trách nhiệm dân sự: Không. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại: Đều đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với luận tội của Đại diện VKDNS huyện Ninh Giang. Khi thực hiện Hnh vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế, nông nổi nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 BLHS. Khi quyết định hình phạt đề nghị HĐXX xem xét nhân thân và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo 22 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 05/4/2023.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Người làm chứng; người đại diện hợp pháp của người làm chứng vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. HĐXX xét xử vắng mặt những người làm chứng người đại diện hợp pháp của người làm chứng theo quy định tại Điều 292 BLTTHS.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản xác định hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ 14 giờ 00 phút, ngày 28/3/2023 đến khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 29/3/2023 tại quán nhà chị Nguyễn Thị D1, sinh năm 1996 ở thôn V, xã H và quán cà phê Mộc ở xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương, Trần Tuấn A có hành vi dùng tay, chân đấm, đá vào đùi, bụng của Nguyễn Thanh H để ép H ghi giấy vay nợ số tiền 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)*. Do sợ hãi Nguyễn Thanh H đi vay tiền đưa cho Tuấn A 2.000.000 triệu đồng, còn thiếu 3.000.000 đồng với lí do H làm mất một chiếc điện thoại iPhone 6s Plus màu vàng hồng của Trần Tuấn A. Nguyễn Thanh H sợ hãi tiếp tục bị Trần Tuấn A đánh và đòi tiền nên đã trình báo với cơ quan Công an huyện Ninh Giang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do không có tiền và không chịu lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện Hnh vi để đạt được mục đích của mình. Bị cáo đã dùng vũ lực đánh và đe dọa dùng vũ lực làm cho anh H lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản của anh H. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS. VKSND huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Hnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì muốn có tiền nhưng lại không chịu lao động chân chính đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản và sức khỏe của anh H được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Ninh Giang. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng là bài học cảnh tỉnh cho những người khác còn có ý thức coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước.

[5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt có một tiền sự chưa được xóa. Tại Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính số 41/QĐ-XPHC, ngày 20/4/2023 của Trưởng công an huyện Ninh Giang xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi "dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản". Ngày 30/5/2023 đã chấp hành xong.

[5.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, p khoản 1, 2 BLHS. HĐXX sẽ áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6]. Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi do vậy cần áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo bằng 3/4 mức hình phạt áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội. Như vậy là phù hợp với Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người chưa thành niên nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối bị cáo là phù hợp khoản 5 Điều 168 BLHS.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng và bồi thường về tổn thất tinh thần 1.000.000 đồng cho bị hại. Ngoài ra, trả lại cho anh Bùi Văn C số tiền 350.000 đồng (tiền Tuấn A bán điện thoại cho anh C). Bị hại và anh C không yêu cầu bồi thường gì thêm. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, dung lượng 64 GB, đã qua sử dụng. Màn hình và pin điện thoại đã bị thay thế, không phải màn hình, pin nguyên bản. Chức năng mở khóa bằng khuôn mặt (Face ID) không hoạt động. Ngoài ra các chức năng khác hoạt động bình thường; 01 ốp điện thoại không có nhãn hiệu, chất liệu nhựa, mặt lưng trong suốt, có một vòng tròn màu xanh; xung quanh viền ốp lưng màu xanh; 01 sim ghi nhãn "4G Viettel". Cơ quan CSĐT- công an huyện Ninh Giang đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh H nên HĐXX không xem xét, giải quyết. Đối với 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại bị cáo tiếp tục sử dụng. Đối với 01 bút bi màu xanh bạc, mực màu xanh, vẫn đang còn mực, trên bút có ghi chữ: "matixs FO- 024" không có giá trị kinh tế cần tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Các vấn đề khác: Hnh vi của Tuấn A mượn điện thoại của Nguyễn Thanh H, sau đó dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt điện thoại của H không cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản mà là hành vi vi phạm hành chính, do trị giá tài sản dưới 04 triệu đồng. Công an huyện Ninh Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tuấn A. Đối với Nguyễn Thị D1 cầm giúp điện thoại iPhone 6s Plus của Tuấn A; D1 thông báo cho Tuấn A về điện thoại iPhone 6s Plus của Tuấn A ở quán thì Tuấn A có hành vi nháy mắt, lắc đầu với D1, làm D1 không nói tiếp nữa; D1 cho Tuấn A, H mượn bút để viết giấy nhận nợ. Tuy nhiên, D1 không biết việc Tuấn A lợi dụng chiếc điện thoại đó để lấy cớ, giữ điện thoại của H và bắt H viết giấy nhận nợ; không có động cơ, mục đích chiếm đoạt tài sản của H; không bàn bạc thống nhất trước; không được hưởng lợi ích từ hành vi phạm tội của Tuấn A. Ngoài ra, khi Tuấn A đánh H, D1 có lời nói can ngăn. Vì vậy, D1 không có hành vi đồng phạm với Tuấn A, do đó không đề cập xử lý với D1. Đối với Trần Xuân T đi cùng Tuấn A về nhà, sau đó Tuấn A nảy sinh ý định chiếm đoạt, cất giấu điện thoại của H. T không biết việc này, không được bàn bạc trước với Tuấn A, không được hưởng lợi ích từ hành vi vi phạm của Tuấn A nên không đề cập xử lý T. Đối với Phạm Đình D2 khi Tuấn A đang viết giấy nhận nợ cho H thì D2 bảo Tuấn A: *"ai vay thì người ấy viết giấy"*, sau đó Tuấn A yêu cầu H viết giấy nhận nợ. Tuy nhiên D2 chỉ bột phát nói, không có việc bàn bạc từ trước với Tuấn A; không biết việc Tuấn A đánh H, ép viết giấy nhận nợ; không được hưởng lợi ích từ hành vi phạm tội của Tuấn A. Do đó không đề cập xử lý đối với D2. Đối với hành vi của Nguyễn Ngọc B cho Tuấn A và H 02 tờ giấy để viết giấy nhận nợ nhưng không biết mục đích. Do vậy B không đồng phạm với Tuấn A, không đề cập xử lý với B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 168, điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tuấn A phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 27 *(Hai mươi bẩy)* tháng tù, thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 05/4/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Trả lại bị cáo Trần Tuấn A 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ. Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh bạc, mực màu xanh, vẫn đang còn mực, trên bút có ghi chữ: "matixs FO- 024". (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Ninh Giang ngày 11/7/2023*).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2023).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Bùi Quý Long

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.